

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 16 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Khoan.

Ông Đinh Văn Khoan.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn Đ, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1993, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn K, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn M, sinh năm 1968 và bà Chu Thị M1, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 07/2014/HSST ngày 22/01/2014, của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 30/01/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Đang có tiền án; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 28 tháng 3 năm 2020 đến nay, có mặt.

2. Trần Hữu T, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1987, tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: 6/47 T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu H (đã chết) và bà Mai Bích N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền

án: Bản án số 419/2014/HSST ngày 25/12/2014, của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 54 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 10/5/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Đang có tiền án; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 28 tháng 3 năm 2020 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Anh Dương Văn Đ1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Chị Dương Thị T1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

4. Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; người đại diện theo ủy quyền anh Lường Văn S, sinh năm 1976, trú tại thôn M, xã T, huyện B (là chồng của chị Hoàng Thị D) theo giấy ủy quyền ngày 14/7/2020, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Văn Đ2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 30 phút ngày 28/3/2020, Tổ công tác Công an xã V, huyện B đang làm nhiệm vụ tại địa bàn thôn N, xã V huyện Bắc Sơn thì phát hiện 02 đối tượng đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 20M1-2253 đang lưu thông từ hướng thị trấn B, huyện B về hướng thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi xe mô tô vừa dừng lại, các đối tượng nhảy ra khỏi xe và bỏ chạy nên tổ công tác tiến hành truy đuổi, kết quả bắt giữ được một đối tượng đang lẩn trốn trong vườn nhà dân. Đối tượng khai nhận tên là Trần Hữu T, sinh năm 1987, trú tại số 6/47 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định. Tiến hành kiểm tra chiếc xe mô tô các đối tượng bỏ lại tại hiện trường phát hiện có 01 bao tải bên trong có 05 con chó (quá trình bắt giữ, do người dân tò mò đã mở miệng bao tải ra xem nên sơ ý để 01 con chó màu lông trắng mốc và 01 con chó màu lông đen chạy thoát), 01 bộ súng kích điện tự chế và 01 con dao dài 67cm. Kiểm tra trên người Trần Hữu T phát hiện trong túi áo mưa bên phải đang mặc trên người có 01 bình xịt hơi cay và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím. Tiếp tục truy đuổi đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày thì bắt giữ được đối tượng còn lại khi đối tượng này đang nằm trốn trên mái nhà ở khu vực chợ N. Đối tượng khai nhận tên là Lý Văn Đ, sinh

năm 1993, trú tại thôn K, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Kiểm tra trên người Lý Văn Đ phát hiện trong túi áo mưa bên trái đang mặc trên người có 01 bình xịt hơi cay và 01 điện thoại di động IteL màu đen. Khi bị bắt giữ, các đối tượng Trần Hữu T và Lý Văn Đ khai nhận là đang cùng nhau đi bắn trộm chó đem về bán thì bị phát hiện, truy đuổi nên cả hai đã bỏ chạy.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Hữu T và Lý Văn Đ, tạm giữ toàn bộ tang vật có liên quan đưa về Công an huyện Bắc Sơn để xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Sáng ngày 27/3/2020, Lý Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn trắng – đen, biển kiểm soát 20M1-2253 từ nhà đi thành phố Thái Nguyên chơi, đến 9 giờ 30 phút Lý Văn Đ rẽ vào một quán nước ở khu vực đường tròn T, thuộc phường T, thành phố T uống nước. Trong lúc ngồi ở quán nước, Lý Văn Đ nghe thấy một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi nói chuyện với một người khác ở bàn bên cạnh với nội dung là anh ta có bán bộ súng kích điện tự chế để bắn trộm chó. Do trước đây, Lý Văn Đ đã nhiều lần đi qua lại địa bàn huyện B, tỉnh Lạng Sơn nên biết trên địa bàn huyện Bắc Sơn vào ban đêm thường có nhiều chó không được người dân xích nhốt mà thả ra chạy rông ngoài đường nên Lý Văn Đ nảy sinh ý định lên địa bàn huyện B, tỉnh Lạng Sơn trộm cắp chó để mang bán lấy tiền. Nghĩ vậy, nên Lý Văn Đ đến bàn uống nước của người đàn ông đó, hỏi giá của một bộ kích điện tự chế để bắn trộm chó và nếu trộm được chó thì mang về bán cho ai, người đàn ông này nói 01 bộ súng kích điện tự chế có giá tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nếu có chó cứ mang đến quán nước này anh ta sẽ đến mua với giá 30.000đ (ba mươi nghìn đồng)/kg. Vì vậy, Lý Văn Đ đã đặt mua với người đàn ông này một bộ súng kích điện tự chế với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Bộ súng kích điện tự chế Lý Văn Đ đã mua gồm có: 01 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu TOKYO loại 12V-6AH; 03 tụ điện màu đen; 01 bộ kích điện tự chế có dây nối với nhiều phích cắm để nối với các tụ điện; 01 súng bắn tên bằng gỗ tự chế; 03 mũi tên bằng gỗ một đầu có gắn hai đoạn kim loại được mài nhọn, đầu còn lại được nối với dây điện gắn vào bộ kích; 02 tụ điện màu đen được nối với phích cắm; 01 dây thít bằng nhựa màu trắng; 04 cuộn băng dính cách điện màu đen; 02 bình xịt hơi cay màu đen, trên vỏ bình có nhiều chữ Trung Quốc màu trắng; 01 kìm bằng kim loại, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu vàng và 01 con dao bằng kim loại tổng hợp có tổng chiều dài là 67cm. Ngoài mua bộ súng kích điện tự chế, Lý Văn Đ còn mua thêm một số vật dụng cần thiết khác như bao tải, băng dính cách điện để quấn buộc miệng bao và dây thít bằng nhựa để buộc mõm chó.

Sau khi mua được bộ kích điện tự chế để bắn trộm chó, khoảng 11 giờ ngày 27/3/2019, Lý Văn Đ gọi điện cho Trần Hữu T - là bạn từ khi còn đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, tỉnh Thái Nguyên. Lý Văn Đ rủ Trần Hữu T lên huyện B, tỉnh Lạng Sơn để trộm cắp chó về bán thì T đồng ý. Khoảng 16 giờ, T bắt xe khách đi từ Nam Định lên Thái Nguyên đến khoảng 22 giờ thì xuống xe tại khu vực Nhà máy xi măng Q, thuộc xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và chờ Lý Văn Đ đến đón như đã thỏa thuận. Khoảng 23 giờ, Lý Văn Đ

đến đón Trần Hữu T, sau khi gặp nhau Lý Văn Đ và Trần Hữu T cùng nhau lắp đặt bộ súng kích điện rồi Trần Hữu T điều khiển xe mô tô và hỏi “bây giờ đi đâu”, Lý Văn Đ trả lời “cứ đi thẳng” nên Trần Hữu T điều khiển xe chở Lý Văn Đ đi thẳng theo đường quốc lộ 1B lên huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trên đường đi nếu gặp chó chạy rông ngoài đường sẽ bắn trộm, khi bắn được con nào thì cả hai sẽ dùng dây thít để buộc mõm chó lại rồi hộ nhau cho vào bao tải và chở đi theo.

Khoảng 24 giờ ngày 28/3/2020, Lý Văn Đ và Trần Hữu T đi đến xã V, huyện B, không phát hiện con chó nào nên cả hai tiếp tục di chuyển đến địa phận thôn L, xã Đ, huyện B. Tại đây, Lý Văn Đ và Trần Hữu T phát hiện con chó đầu tiên có màu lông vàng đen đang ở sát mép đường quốc lộ nên Trần Hữu T điều khiển xe đi sát lại gần con chó. Lúc này, Lý Văn Đ ngồi sau cầm súng kích điện tư thế giơ lên bắn một phát thì trúng vào con chó làm con chó ngã xuống nằm bất động. Lý Văn Đ xuống xe rồi dùng dây thít buộc mõm chó lại rồi đút vào bao tải và đặt lên giá đèo hàng phía trước của xe, rồi cả hai tiếp tục di chuyển về hướng trung tâm xã Đ, huyện Bắc Sơn. Khi đến địa phận thôn B, xã Đ, huyện B thì phát hiện con chó thứ hai có màu lông vàng xám đang di chuyển cạnh đường nên Lý Văn Đ tiếp tục dùng súng kích điện để bắn gục con chó này rồi buộc mõm và đút vào bao tải, sau đó cả hai tiếp tục di chuyển về hướng thị trấn B. Khi lên đến khu vực thị trấn, Trần Hữu T điều khiển xe chở Lý Văn Đ rẽ phải rồi đi thẳng về hướng xã T, huyện B. Khi đi đến khu vực có nhiều nhà dân thuộc thôn M, xã T thì phát hiện con chó thứ ba có màu lông đen đang di chuyển ngoài đường nên Lý Văn Đ tiếp tục dùng súng kích điện bắn gục con chó này. Sau khi dùng dây thít để buộc mõm và cho con chó vừa bắn trộm được vào bao tải cả hai ngồi xe đi thẳng về hướng xã T, huyện B. Khi đi được khoảng 05 km đến một ngã ba có biển chỉ dẫn giao thông, Trần Hữu T điều khiển xe rẽ trái và đi thêm khoảng 100 m nữa qua một cái cầu thuộc địa phận thôn N, Xã T thì tiếp tục bắn trộm được con chó thứ tư có màu lông vàng xám. T và Đ tiếp tục hộ nhau buộc mõm chó lại rồi cho vào bao tải sau đó cùng nhau quay ngược lại đường cũ. Khi quay về đến khu vực thôn M, xã T, huyện B, cũng bằng phương thức và thủ đoạn như trên, Lý Văn Đ và Trần Hữu T tiếp tục bắn trộm được con chó thứ năm có màu lông trắng mốc. Lúc này, thấy số lượng chó bắt trộm được đã nhiều nên Lý Văn Đ và Trần Hữu T hộ nhau bê con chó cuối cùng cho vào bao tải rồi cùng nhau đi thẳng về Thái Nguyên để tiêu thụ. Trên đường về đến khu vực thôn N, xã V, huyện B thì bị tổ công tác Công an xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Để xác định chủ sở hữu hợp pháp của 05 con chó bị Lý Văn Đ và Trần Hữu T bắn trộm, cùng ngày 28/3/2020 Cơ quan điều tra đã gửi thông báo công khai đến quần chúng nhân dân ai là chủ sở hữu hợp pháp hoặc đang lưu giữ 02 con chó bị xổng có đặc điểm như thông báo thì liên hệ với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn để phối hợp giải quyết.

Ngay sau khi thông báo, cùng ngày 28/3/2020 đã có 02 người là Dương Văn Đ1, sinh năm 1976, trú tại thôn N, xã T, huyện B và Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980, trú tại thôn L, xã Đ, huyện B đến Công an huyện Bắc Sơn để trình báo về việc mất trộm và liên hệ nhận lại tài sản. Đối với con chó màu lông trắng

mốc bị xổng sau đó đã chạy đến nhà của Nguyễn Văn H1 sinh năm 1985, tại thôn N, xã V, huyện B nên được gia đình nuôi nhốt trong lồng sắt để chờ chủ sở hữu đến nhận, trong thời gian nuôi nhốt con chó cái màu lông trắng mốc, H1 đã đăng tải hình ảnh con chó này lên mạng xã hội để thông báo tìm chủ sở hữu. Ngay sau khi đăng ảnh đến khoảng 7 giờ ngày 30/3/2020, có Lường Văn S sinh năm 1976 và con là Lường Thảo V, sinh năm 2003, trú tại thôn M, xã T, huyện B đã đến nhà của Nguyễn Văn H1 để xem và liên hệ nhận lại chó. Sau khi nhận lại tài sản, cùng ngày 30/3/2020, có Hoàng Thị D, sinh năm 1981 là vợ của ông Lường Văn S đã đến Công an huyện Bắc Sơn trình báo về việc mất trộm. Đối với bà Dương Thị T1, sinh năm 1964, trú tại thôn B, xã Đ, huyện B, do thường xuyên đi vào lân trồng cây, không có điện thoại thông minh để vào mạng nên không có điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin cũng như mạng xã hội. Chỉ đến khi con cháu trong gia đình nói trên facebook có đăng tải hình ảnh 02 đối tượng trộm cắp chó bị cơ quan công an bắt giữ kèm theo hình ảnh của những con chó bị bắn chết, trong đó có một con màu lông vàng xám giống với chó nhà mình nên ngày 30/3/2020 bà Dương Thị T1 đã đến trình báo về việc mất trộm và liên hệ nhận lại tài sản.

Để xác định trọng lượng của số tài sản bị chiếm đoạt, ngày 28/3/2020 và ngày 30/3/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành cân kiểm tra đối với 04 con chó là tang vật của vụ án. Kết quả kiểm tra 04 con chó nêu trên có tổng trọng lượng là 56 kg (năm mươi sáu kilôgam). Đối với con chó màu lông đen sau khi chạy thoát, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy và cũng không xác định được chủ sở hữu hợp pháp do vậy không có tang vật để cân kiểm tra trọng lượng.

Để có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật, ngày 30/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 03 đến Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Sơn để xác định 04 con chó nêu trên tại thời điểm bị mất trộm, mỗi con có giá trị là bao nhiêu tiền. Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Sơn, kết luận:

- 01 con chó giống đực màu lông vàng xám, trọng lượng 12 kg có giá trị là 840.000đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng).
- 01 con chó giống cái màu lông vàng đen, trọng lượng 18,5 kg có giá trị là 1.295.000đ (Một triệu hai trăm chín mươi năm nghìn đồng)
- 01 con chó giống cái màu lông vàng xám, trọng lượng 14,5 kg có giá trị là 1.015.000đ (Một triệu không trăm mười năm nghìn đồng).
- 01 con chó giống cái màu lông trắng mốc, trọng lượng 11 kg có giá trị là 770.000đ (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại thời điểm định giá, 04 (bốn) con chó có tổng giá trị là: 3.920.000đ (ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án:

- 04 con chó gồm: 01 (một) con chó giống đực màu lông vàng xám, trọng lượng 12 kg; 01 (một) con chó giống cái màu lông vàng đen, trọng lượng 18,5 kg; 01 (một) con chó giống cái màu lông vàng xám, trọng lượng 14,5 kg; 01 (một) con chó giống cái màu lông trắng mốc, trọng lượng 11 kg. Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Riêng đối với con chó đực màu lông vàng xám trọng lượng 12 kg của bà Dương Thị T1, tại thời điểm thu giữ, con chó đã chết nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp ngay, nên chiều 28/3/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy bằng hình thức chôn lấp đất nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu tím than;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím;
- 01 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu TOKYO loại 12V-6AH;
- 01 bộ kích điện tự chế có dây nối với nhiều phích cắm và tụ điện;
- 02 tụ điện màu đen được nối với phích cắm, tụ điện đã qua sử dụng;
- 02 bình xịt hơi cay màu đen, trên vỏ bình có nhiều chữ Trung Quốc màu trắng;
- 04 cuộn băng dính cách điện màu đen;
- 01 kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu vàng;
- 03 mũi tên bằng gỗ, đầu mũi tên có gắn 02 đoạn kim loại được mài nhọn một đầu, đầu còn lại được nối với dây điện;
- 01 súng bắn tên bằng gỗ tự chế;
- 01 dây thít bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 67cm, lưỡi dao dài 56cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, đường kính 3,5cm, dao đã qua sử dụng, trên lưỡi dao có dính nhiều bụi đất và rỉ sét;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn trắng-đen, Biển kiểm soát 20M1-2253, số khung RLCS5C6309Y235290, số máy: 5C63235296.

Các vật chứng còn lại, Cơ quan điều tra chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại gồm Dương Văn Đ1, Nguyễn Mạnh H, Hoàng Thị D và Dương Thị T1 cùng yêu cầu Lý Văn Đ và Trần Hữu T phải bồi thường thiệt hại đối với mỗi bị hại số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 24/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lý Văn Đ, Trần Hữu T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Những người bị hại trình bày: Bị mất cắp tài sản là chó vật nuôi của gia đình. Về hình sự yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật; về dân sự do cho các gia đình bị hại nhận lại đều đã bị chết nên các bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá tài sản chó cho mỗi gia đình bị hại là 2.000.000đ cụ thể là mỗi bị cáo phải bồi thường 1.000.000đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô của gia đình trước đây bị mất cắp.

Các bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại về tài sản cho mỗi gia đình bị hại 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo như các bị hại yêu cầu, cụ thể là mỗi bị cáo phải bồi thường cho một gia đình bị hại là 1.000.000đ (một triệu đồng). Bị cáo Lý Văn Đ chấp nhận trả lại xe mô tô cho người liên quan anh Hoàng Văn Đ2.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Văn Đ và Trần Hữu T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo Lý Văn Đ từ 02 đến 03 năm tù; bị cáo Trần Hữu T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và các bị hại, các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho các gia đình bị hại mỗi gia đình bị hại là 2.000.000đ (hai triệu đồng), cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường cho một gia đình người bị hại là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu tím than;

Trả lại cho bị cáo Trần Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu TOKYO loại 12V-6AH; 01 bộ kích điện tự chế có dây nối với nhiều phích cắm và tụ điện; 02 tụ điện màu đen được nối với phích cắm, tụ điện đã qua sử dụng; 02 bình xịt hơi cay màu đen, trên vỏ bình có nhiều chữ Trung Quốc màu trắng; 04 cuộn băng dính cách điện màu đen; 01 kim băng kim loại đã qua sử dụng, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu vàng; 03 mũi tên bằng gỗ, đầu mũi tên có gắn 02 đoạn kim loại được mài nhọn một đầu, đầu còn lại được nối với dây điện; 01 súng bắn

tên bằng gỗ tự chế; 01 dây thít bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 67cm, lưỡi dao dài 56cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, đường kính 3,5cm, dao đã qua sử dụng, trên lưỡi dao có dính nhiều bụi đất và rỉ sét;

Trả lại cho người liên quan anh Hoàng Văn Đ2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn trắng-đen, số khung RLCS5C6309Y235290, số máy: 5C63235296.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 24 giờ ngày 28/3/2020, sau khi chuẩn bị dụng cụ và bàn bạc, Lý Văn Đ và Trần Hữu T cùng nhau điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn trắng đen, Biển kiểm soát 20M1-2253 thực hiện hành vi bắt trộm 05 (năm) con chó tại các xã Đ, T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau: Trộm của gia đình anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã Đ, huyện B một con chó giống cái màu lông vàng đen, trọng lượng 18,5 kg có giá trị là 1.295.000đ (một triệu hai trăm chín mươi năm nghìn đồng); trộm của gia đình bà Dương Thị T1, sinh năm 1964, trú tại thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn một con chó đực màu lông vàng xám, trọng lượng 12 kg có giá trị là 840.000đ (tám trăm bốn mươi nghìn đồng); trộm của gia đình ông Dương Văn Đ1, sinh năm 1976, trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn một con chó giống cái màu lông vàng xám, trọng lượng 14,5 kg có giá trị là 1.015.000đ (một triệu không trăm mười năm nghìn đồng); trộm của gia đình bà Hoàng Thị D, sinh năm 1981, trú tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn một con chó giống cái màu lông trắng mốc, trọng lượng 11 kg có giá trị là 770.000đ (bảy trăm bảy mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.920.000đ (ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Đối với con chó lông màu đen mà Lý Văn Đ và Trần Hữu T trộm cắp tại xã T, huyện B, do bị xổng không tìm lại được cũng như không tìm được chủ sở hữu nên không có căn cứ để xử lý. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lý Văn Đ, Trần Hữu T phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 24/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn Đ, Trần Hữu T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án trộm cắp tài sản hậu quả xảy ra là ít nghiêm trọng, nhưng đã tạo dư luận xấu gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực

trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để phục vụ mục đích cá nhân nên cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự.

[5] Đây là vụ án đồng phạm nên phải xem xét đến vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lý Văn Đ là người mua dụng cụ để bắt trộm chó và là người rủ Trần Hữu T cùng thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo Lý Văn Đ có vai trò chính trong vụ án, bị cáo Trần Hữu T cùng thực hiện hành vi trộm cắp nên có vai trò đồng phạm trong vụ án.

[6] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt; về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu vì đang có tiền án chưa được xóa án tích; tình tiết tăng nặng: các bị cáo đang có tiền án đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đang có tiền án mới chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân phấn đấu, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã bán bộ kích điện tự chế cho Lý Văn Đ. Do Lý Văn Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý trong vụ án này.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo và những người bị hại tự thỏa thuận các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản là chó cho mỗi gia đình bị hại là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), cụ thể mỗi bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại là 1.000.000đ (một triệu đồng) là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[11] Về vật chứng của vụ án:

- 04 con chó gồm: 01 (một) con chó giống đực màu lông vàng xám, trọng lượng 12 kg; 01 (một) con chó giống cái màu lông vàng đen, trọng lượng 18,5 kg; 01 (một) con chó giống cái màu lông vàng xám, trọng lượng 14,5 kg; 01 (một) con chó giống cái màu lông trắng mốc, trọng lượng 11 kg. Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Riêng đối với con chó đực màu lông vàng xám trọng lượng 12 kg của bà Dương Thị T1, tại thời điểm thu giữ, con chó đã chết nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp ngay, nên chiều 28/3/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy bằng hình thức chôn lấp đất nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu tím than là của bị cáo Lý Văn Đ sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím là của bị cáo Trần Hữu T không sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Trần Hữu T;

- 01 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu TOKYO loại 12V-6AH;

- 01 bộ kích điện tự chế có dây nối với nhiều phích cắm và tụ điện;

- 02 tụ điện màu đen được nối với phích cắm, tụ điện đã qua sử dụng;

- 02 bình xịt hơi cay màu đen, trên vỏ bình có nhiều chữ Trung Quốc màu trắng;

- 04 cuộn băng dính cách điện màu đen;

- 01 kim băng kim loại đã qua sử dụng, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu vàng;

- 03 mũi tên bằng gỗ, đầu mũi tên có gắn 02 đoạn kim loại được mài nhọn một đầu, đầu còn lại được nối với dây điện;

- 01 súng bắn tên bằng gỗ tự chế;

- 01 dây thít bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng;

- 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 67cm, lưỡi dao dài 56cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, đường kính 3,5cm, dao đã qua sử dụng, trên lưỡi dao có dính nhiều bụi đất và rỉ sét;

Là của bị cáo Lý Văn Đ mua để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn trắng-đen, Biển kiểm soát 20M1-2253, số khung RLCS5C6309Y235290, số máy: 5C63235296. Là của ông Hoàng Văn Quý trước đây đã bị mất cắp, ông Hoàng Văn Quý đã chết nên trả lại chiếc xe cho gia đình ông Quý là anh Hoàng Văn Đ2 là con trai ông Quý.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Văn Đ, Trần Hữu T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho những người bị hại cụ thể:

Bị cáo Lý Văn Đ phải bồi thường cho bị hại: Anh Nguyễn Mạnh H số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); bà Dương Thị T1 số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); anh Dương Văn Đ1 số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); chị Hoàng Thị D số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Bị cáo Trần Hữu T phải bồi thường cho bị hại: Anh Nguyễn Mạnh H số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); bà Dương Thị T1 số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); anh Dương Văn Đ1 số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng); chị Hoàng Thị D số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu tím than;

Trả lại cho bị cáo Trần Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím;

Trả lại cho người liên quan anh Hoàng Văn Đ2: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn trắng-đen, số khung RLCS5C6309Y235290, số máy: 5C63235296.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu TOKYO loại 12V-6AH; 01 bộ kích điện tự chế có dây nối với nhiều phích cắm và tụ điện; 02 tụ điện màu đen được nối với phích cắm, tụ điện đã qua sử dụng; 02 bình xịt hơi cay màu đen, trên vỏ bình có nhiều chữ Trung Quốc màu trắng; 04 cuộn băng dính cách điện màu đen; 01 kim băng kim loại đã qua sử dụng, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu vàng; 03 mũi tên bằng gỗ, đầu mũi tên có gắn 02 đoạn kim loại được mài nhọn một đầu, đầu còn lại được nối với dây điện; 01 súng bắn tên bằng gỗ tự chế; 01 dây thít bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 67cm, lưỡi dao dài 56cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, đường kính 3,5cm, dao đã qua sử dụng, trên lưỡi dao có dính nhiều bụi đất và rỉ sét.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Lý Văn Đ, Trần Hữu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng mỗi bị cáo phải chịu 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền án phí để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Công Đức